

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-ST  
Ngày: 19-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Ngọc Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Đình Hùng

Ông Bùi Đức Khoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Hữu Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/HSST-QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn D**, sinh năm 1983 tại thành phố H; nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Phạm Thị Đ; có vợ là Giang Thị H và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 11/4/2022 đến ngày 07/7/2022 chuyển tạm giam, ngày 07/7/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh; có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Tô Văn A, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố H (chết ngày 10/4/2022).

***Người đại diện hợp pháp của anh Tô Văn A:*** Ông Tô Văn B, sinh năm 1948; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố H (là bố đẻ của anh Tô Văn A); vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 34 phút ngày 10/4/2022, tại đường tỉnh lộ 352 thuộc địa phận thôn C, xã T, huyện T, thành phố H xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa xe ba bánh tự chế (không có biển kiểm soát) do Nguyễn Văn D điều khiển theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã M, huyện T đi ngã ba X, xã T, huyện T đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 15B1-004.50 do anh Tô Văn A sinh năm 1974 trú tại thôn B, xã T, huyện T đi ngược chiều. Hậu quả anh Tô Văn A bị tử vong, xe mô tô bị hư hỏng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra ghi nhận các dấu vết: Hiện trường khám nghiệm theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã M đi ngã ba X, xã T, điểm mốc được xác định là biển báo hiệu nguy hiểm “đường giao nhau” trên lề đường trái theo hướng khám nghiệm. Mặt đường rộng 08m, thẳng, phẳng, có vạch kẻ sơn đứt quãng đường phân chia làn đường, trong khu vực đông dân cư. Trên mặt đường có 03 vết xước trượt, cách vị trí đặt biển báo hiệu nguy hiểm “đường giao nhau” tại lề đường phải theo hướng khám nghiệm 39m là vị trí vết xước trượt thứ nhất, vết xước trượt, chiều hướng xước từ lề đường phải sang lề đường trái, chiều dài toàn bộ vết xước 0,6m, điểm đầu vết xước cách mép đường trái 2,9m, điểm cuối vết xước cách mép đường trái 2,3m. Vết xước trượt thứ hai có độ dài 4,1m ngắt quãng, hằn sâu và có chiều hướng từ Ủy ban nhân dân xã M về hướng ngã ba X. Điểm đầu vết xước thứ hai cách mép đường trái 3,45m, cách điểm đầu vết xước thứ nhất 0,4m. Điểm cuối vết xước tại vị trí bánh sau bên phải xe ba bánh tự chế nằm đổ nghiêng phải tại hiện trường. Đám mặt xước thứ ba trên diện tích thước 0,6m x 0,4m, ngắt quãng và có chiều hướng từ Ủy ban nhân dân xã M về hướng ngã ba X, điểm đầu vết xước thứ ba cách mép đường trái 2,6m và kết thúc tại vị trí xe mô tô biển kiểm soát 15B1-004.50 nằm đổ nghiêng bên phải. Xe ba bánh tự chế nằm đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay chéo về hướng Ủy ban nhân dân xã M, đuôi xe chéo về hướng ngã ba X. Trục bánh trước cách mép đường trái theo hướng khám nghiệm 1,7m. Trục bánh sau bên phải (tiếp giáp với mặt đường) cách mép đường trái 2,1m. Xe mô tô biển kiểm soát 15B1-004.50 nằm đổ nghiêng bên phải trong tình trạng bị toàn bộ phần cabin bên phải xe ba bánh tự chế đè lên trên. Đầu xe mô tô quay về hướng Ủy ban nhân dân xã M, đuôi xe mô tô quay về hướng ngã ba X, trục bánh trước cách mép đường trái 0,8 mét và cách trục bánh trước xe tự chế 0,45m. Trục bánh sau cách mép đường trái 0,6m và cách trục bánh sau bên phải xe tự chế 0,75m. Tại lề đường trái phát hiện đám máu màu nâu sẫm loang trên diện rộng kích thước 0,5m x 0,6m. Điểm gần nhất cách mép đường trái 1,6m, cách vị trí cột điện đường (không có số) 2,2m. Dấu vết máu nằm sát vị trí cách sọt nhựa đựng dưa hấu tại lề đường trái theo hướng khám nghiệm.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 85/2021/TT ngày 14/4/2021 của Trung tâm pháp y thành phố H kết luận: Nạn nhân Tô Văn A chết do sốc đa chấn thương. Cơ chế hình thành do va đập mạnh.

Tiến hành kiểm tra thành phần nước tiểu, hơi thở của Nguyễn Văn D không có nồng độ cồn, không có chất ma túy.

Bản kết luận giám định dấu vết va chạm số 72 ngày 23/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H kết luận: Dấu vết gãy vỡ khuyết nhựa, bề mặt trượt xước mất sơn màu xanh đen, mất nhựa màu trắng bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải tại ốp nhựa chắn bùn bánh xe phía trước trên xe mô tô biển kiểm soát 15B1-004.50 phù hợp với dấu vết cong vênh, móp méo kim loại, bề mặt trượt xước mất sơn màu xanh, bám dính tạp chất màu xanh đen (dạng sơn), màu trắng (dạng nhựa), giắt một mảnh nhựa màu xanh đen (dạng ốp nhựa chắn bùn xe mô tô) theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái tại ốp kim loại bảo vệ phía trên chắn bùn bánh xe phía trước trên xe ba bánh tự chế. Các dấu vết này được hình thành khi hai phương tiện chuyển động gần như vuông góc va chạm với nhau.

Bản Kết luận giám định số 169 ngày 04/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an, thành phố H kết luận: Tập tin video ghi lại diễn biến vụ tai nạn đã được chuyển thành 10 file ảnh.

Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Phụ tùng thay thế, công sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 15B1-00405 là 11.430.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 10/4/2022, D điều khiển xe ba bánh tự chế (trên xe không chở hàng) đi theo hướng từ xã M về hướng ngã ba X thuộc xã T với tốc độ khoảng 30-40km/h. Khi đi đến gần ngã ba X thuộc địa phận thôn C, xã T, huyện T, D vừa điều khiển xe vừa nghe điện thoại di động. Trong khi nghe điện thoại D không giảm tốc độ hoặc dừng xe lại mà vẫn điều khiển vô lăng bằng tay phải với tốc độ 30-40km/h. Sau khi nghe xong điện thoại, tay phải D cầm vào cần số, tay trái vẫn cầm điện thoại di động đặt xuống vô lăng. Do không chú ý quan sát, không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông nên phương tiện ba bánh tự chế do D điều khiển bị mất lái, lao xiên sang phần đường bên trái đâm ngang sườn bên trái xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 004.50 do anh Tô Văn A điều khiển đi ngược chiều trên phần đường bên phải theo chiều di chuyển của nạn nhân. Sau đó, xe ba bánh bị lật nghiêng bên phải đè lên xe mô tô còn, anh A bị ngã văng vào lề đường phải theo hướng di chuyển, D cũng bị ngã văng ra lòng đường. Sau khi tai nạn xảy ra D cùng một số người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu tại Bệnh viện. Đến 17 giờ 25 phút cùng ngày biết tin anh A tử

vong, D đã báo đề gia đình đến thăm hỏi và bồi thường cho gia đình anh A, sau đó D đến trụ sở Công an huyện T trình diện.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Tô Văn B (là bố của nạn nhân) trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của anh A không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn D.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 004.50, tài liệu điều tra xác định là phương tiện công do Công an thành phố H trang cấp và bàn giao cho Công an huyện T. Công an huyện T đã bàn giao cho Công an xã S để quản lý. Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường số tiền sửa chữa xe. Công an xã S đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì khác.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe ba bánh tự chế chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý.

Bản Cáo trạng số 80/CT-VKSTN ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có các lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện đã được bị cáo D cùng gia đình bồi thường đầy đủ, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo D.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng. Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, người đại diện của bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc xe ba bánh tự chế.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người đại diện bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa nên có đủ căn cứ xác định: Ngày 10/4/2022, bị cáo Nguyễn Văn D có hành vi điều khiển xe ba bánh tự chế không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật tham gia giao thông đường bộ, đã không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường, không đảm bảo tốc độ khi vào khu vực đông dân cư, khi chuẩn bị đến đường giao nhau đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới khi tham gia giao thông đường bộ. Dẫn đến xe ba bánh tự chế do bị cáo D điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 15B1-004.50 do anh Tô Văn A điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm anh A chết và xe hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 11.430.000 đồng. Với hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần thiết phải có hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất vụ án và hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn

xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo ra trình diện tại cơ quan công an là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi lượng hình đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy có thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đủ để răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên không áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe ba bánh tự chế không thuộc loại phương tiện xe cơ giới được phép kiểm định chất lượng an toàn kỹ thuật và không được phép tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo không đề nghị xin lại, mặt khác chiếc xe hiện tại đã hư hỏng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn đã áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính và đã bị kiểm điểm mà vẫn vi phạm theo quy định của Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 xe ba bánh tự chế màu sơn xanh (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho số NK2022/85 ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H).

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Tô Văn B vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành dân sự,

người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND huyện T, thành phố H;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan THAHS CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người đại diện của bị hại;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Ngọc Dũng**